| | |
|---|---|
| **TÒA ÁN NHÂN DÂN**<br>**HUYỆN BẢO L**<br>TỈNH LÂM Đ | **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**<br>**Độc lập- Tự do- Hạnh phúc** |
| Số: **147**/2018/QĐST-HNGĐ | *Bảo L, ngày 02 tháng 11 năm 2018* |

# QUYẾT ĐỊNHCÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 215/2018/TLST-HNGĐ ngày 02 tháng 10 năm 2018, giữa:

- Nguyên đơn: Bà Lê Thị Thanh Á, sinh năm 1971
Địa chỉ: Số 109, đường Tây S, phường 2, Tp. Bảo L, tỉnh Lâm Đ.

- Bị đơn: Ông Nguyễn Minh C, sinh năm 1966
Địa chỉ: Thôn 7, xã Lộc N, huyện Bảo L, tỉnh Lâm Đ.

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:
Ông Nguyễn Văn N, Sinh năm 1970
Địa chỉ: Số 53/5, đường Tây S, phường 2, Tp. Bảo L, tỉnh Lâm Đ.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55 Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào Điều 144, Điều 147 Bộ luật tố tụng dân sự và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 25 tháng 10 năm 2018.

## XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 25 tháng 10 năm 2018 là hoàn toàn tự nguyện và không trái pháp luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

## QUYẾT ĐINH:

**1**. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Bà Lê Thị Thanh Á với Ông Nguyễn Minh C.

**2**. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Bà Lê Thị Thanh Á với Ông Nguyễn Minh C thỏa thuận về việc thuận tình ly hôn.

- Về con chung: Do con chung là Nguyễn Minh Tiến, Sinh ngày 22/4/2000 đã đủ 18 tuổi có đầy đủ năng lực hành vi dân sự, không ốm đau bệnh tật gì, không sống phụ thuộc vào cha mẹ nên Bà Lê Thị Thanh Á với Ông Nguyễn Minh C không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về tài sản chung: Bà Lê Thị Thanh Á với Ông Nguyễn Minh C tự thỏa thuận chia với nhau không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về nợ chung: Do Ông Nguyễn Văn N không yêu cầu Tòa án nhân dân huyện Bảo L giải quyết về khoản nợ đối với số tiền 200.000.000 đồng nên Tòa án không xem xét giải quyết. Nếu sau này các bên phát sinh tranh chấp Ông Nguyễn Văn N có quyền khởi kiện bằng một vụ án khác.

- Về án phí: Bà Lê Thị Thanh Á tự nguyện chịu toàn bộ án phí dân sự sơ thẩm tự nguyện ly hôn và hòa giải thành số tiền là 150.000 đồng, được trừ vào số tiền 300.000 đồng bà Ái đã nộp tạm ứng án phí tại biên lai thu tiền số AA/2015/0005431 ngày 02/10/2018 tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Bảo L, tỉnh Lâm Đ. Bà Lê Thị Thanh Á được hoàn trả 150.000 đồng.

**3**. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

**4**. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, Điều 7, Điều 7a, Điều 7b và Điều 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

**Nơi nhận:**
- TAND tỉnh Lâm Đ;
- VKSND tỉnh Lâm Đ;
- VKSND huyện Bảo L;
- Chi cục THADS huyện Bảo L;
- UBND xã Lộc An, huyện Bảo L;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**THẨM PHÁN**

**Trần Văn Biên**